

Nối từ tiếng Pháp ở cột A với nghĩa tiếng Việt tương ứng ở cột B:

un verre •

une cuillère •

un couteau •

un robinet •

un lavabo •

• a.



B: Điền vào chỗ trống (Fill in the blanks)

Điền các chữ cái còn thiếu và mạo từ (un hoặc une) vào chỗ trống:

___ c _ _ t e a u

___ v _ r r e

___ r o _ i n _ t

___ c u _ l l è r e

___ l a _ a _ o

Phần C: Sắp xếp lại chữ cái (Unscramble)

e / v / r / r / e →

e / t / a / u / c / o / u →

b / i / n / e / t / r / o →